

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Chi cục Bảo vệ môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên  
và Môi trường tỉnh Sóc Trăng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của  
Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân  
tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày  
04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn  
thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2021 của  
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền  
hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng  
Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của  
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều  
của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Bảo vệ môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 9 năm 2023.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường, Thủ trưởng các Sở, ban ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- HTTĐ: sotp@soctrang.gov.vn;
- Lưu VP, KT *W* (3b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Vương Quốc Nam**





**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Bảo vệ môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng**  
(Kèm theo Quyết định số 16 /2023/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

### **Chương I**

## **VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**

### **Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Chi cục Bảo vệ môi trường (sau đây gọi tắt là Chi cục) là đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, tham mưu, giúp Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về môi trường trên địa bàn tỉnh.

2. Chi cục có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng, có trụ sở; kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật hiện hành; chịu sự chỉ đạo, quản lý và điều hành của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; đồng thời chịu sự kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các Cục, Vụ trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.

### **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Tham mưu Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về lĩnh vực môi trường:

a) Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức thẩm định cấp, điều chỉnh, cấp lại Giấy phép môi trường theo thẩm quyền; thực hiện kiểm tra các công trình bảo vệ môi trường và vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải của dự án đầu tư sau khi được cấp giấy phép môi trường; kiểm tra, xác nhận hoàn thành từng phần cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; phối hợp kiểm tra, xác nhận hoàn thành toàn bộ cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản khi tiến hành thủ tục đóng cửa mỏ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức thực hiện hoạt động đăng ký, công nhận, cấp, thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận về đa dạng sinh học thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật; thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh; thẩm định hồ sơ cấp giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng, cho, thuê mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ; thẩm định hồ sơ cấp giấy phép nuôi trồng loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.

c) Tổ chức quản lý, kiểm soát nguồn thải, nguồn ô nhiễm từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn theo quy định của pháp luật, gồm: Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc vận hành thử nghiệm công trình bảo vệ môi trường; tiếp nhận, xử lý số liệu quan trắc tự động liên tục đối với nguồn thải, nguồn ô nhiễm; kiểm tra, giám sát hoạt động quan trắc định kỳ đối với nguồn thải, nguồn ô nhiễm; theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn quản lý theo quy định.

d) Tổ chức thực hiện quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn; hướng dẫn, kiểm tra hoạt động thu hồi, xử lý các sản phẩm hết hạn sử dụng hoặc thải bỏ đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; tham gia, hướng dẫn, kiểm tra việc nhập khẩu phế liệu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất và các hoạt động quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại khác trên địa bàn thuộc trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

đ) Tổ chức điều tra, đánh giá, xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án, dự án xử lý ô nhiễm, cải tạo và phục hồi chất lượng môi trường theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức thực hiện công tác bảo vệ môi trường làng nghề trên địa bàn theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

e) Tổ chức xây dựng phương án bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học lồng ghép vào quy hoạch tỉnh; tổ chức điều tra, đánh giá, lập danh mục, dự án thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên, hành lang đa dạng sinh học, khu vực đa dạng sinh học cao, vùng đất ngập nước quan trọng, cảnh quan sinh thái quan trọng, cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học; tổ chức biện pháp bảo tồn loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, bảo tồn nguồn gen các loài bản địa, loài có giá trị tại địa phương; quản lý, giám sát hoạt động tiếp cận nguồn gen và tri thức truyền thống gắn với nguồn gen theo quy định của pháp luật; kiểm soát các loài sinh vật ngoại lai xâm hại, sinh vật biến đổi gen và sản phẩm, hàng hóa có nguồn gốc từ sinh vật biến đổi gen; tổ chức kiểm kê, quan trắc, lập báo cáo đa dạng sinh học, xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học; tổ chức thực hiện việc chi trả dịch vụ môi trường liên quan đến đa dạng sinh học cấp tỉnh; lập hồ sơ đề cử công nhận và thực hiện chế độ quản lý các danh hiệu quốc tế về bảo tồn (khu Ramsar, vườn di sản của ASEAN, khu Dự trữ sinh quyển thế giới).

g) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường; cải tạo phục hồi môi trường sau sự cố theo quy định của pháp luật.

h) Tổ chức xây dựng, quản lý hệ thống quan trắc môi trường, thực hiện quan trắc môi trường, thông tin về chất lượng môi trường, cảnh báo về ô nhiễm môi trường trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

i) Tổ chức xây dựng, quản lý dữ liệu, thông tin và xây dựng báo cáo về môi trường theo quy định của pháp luật; tham mưu tổ chức thực hiện các chỉ tiêu thống kê môi trường trong các chiến lược, quy hoạch, đề án, dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.



k) Tổ chức xác định thiệt hại đối với môi trường; yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với môi trường do ô nhiễm, suy thoái gây ra trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

l) Tổng hợp nhu cầu kinh phí sử dụng nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường hàng năm của các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, gửi Sở Tài chính để cân đối trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; theo dõi, giám sát việc thực hiện kế hoạch và dự toán ngân sách từ nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường sau khi được phê duyệt theo quy định của pháp luật.

m) Tổ chức thực hiện thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp, ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường theo quy định của pháp luật; giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức quản lý Quỹ Bảo vệ môi trường (nếu có) của địa phương theo phân công và theo quy định của pháp luật.

n) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc giải quyết các vấn đề môi trường liên ngành, liên huyện trên địa bàn tỉnh và công tác khai thác bền vững tài nguyên thiên nhiên theo quy định của pháp luật.

2. Tham mưu cho Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường theo dõi, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về môi trường. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài sản, tài chính của Chi cục theo quy định của pháp luật; quản lý về tổ chức, công chức và người lao động thuộc Chi cục theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh, của Giám đốc Sở và quy định của pháp luật.

4. Thực hiện công tác thông tin, thống kê, tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác được phân công theo quy định.

5. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở giao hoặc theo quy định của pháp luật.

## **Chương II** **CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ**

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Chi cục Bảo vệ môi trường**

1. Chi cục Bảo vệ môi trường có Chi cục trưởng và 01 Phó Chi cục trưởng.

2. Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục Bảo vệ môi trường, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về mọi hoạt động của Chi cục Bảo vệ môi trường.

3. Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng thực hiện một số nhiệm vụ do Chi cục trưởng phân công, chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Chi cục trưởng về nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng

mặt, Phó Chi cục trưởng được ủy quyền điều hành hoạt động của Chi cục Bảo vệ môi trường.

4. Chi cục Bảo vệ môi trường có 02 phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính, Tổng hợp.

b) Phòng Nghiệp vụ môi trường.

#### **Điều 4. Biên chế**

Biên chế công chức của Chi cục Bảo vệ môi trường được cấp có thẩm quyền giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ và phạm vi hoạt động của Chi cục Bảo vệ môi trường và nằm trong tổng số biên chế của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 5. Trách nhiệm thực hiện**

1. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm triển khai các nội dung theo Quy định này để đảm bảo thực hiện có hiệu quả.

2. Chi cục trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Quy định này và quy định của pháp luật có liên quan.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường báo cáo Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, trình Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, quyết định./.